

**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ
MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 446 /VEAM-BPMS-TCKT

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2024

V/v mời chào giá gói mua sắm “Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM”

Kính gửi: Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) trân trọng kính mời Quý Công ty chào giá gói mua sắm dịch vụ tư vấn “Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM” với một số thông tin sau:

1. Tên gói mua sắm: Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM.

2. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Soát xét báo cáo tài chính: Tháng 8 năm 2024.

- Kiểm toán báo cáo tài chính: Tháng 02/2025 đến tháng 3/2025.

(Nội dung chi tiết theo Hồ sơ mời chào giá kèm theo Văn bản này).

(Lưu ý: Không hoàn trả hồ sơ đối với trường hợp không được lựa chọn).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Các PTGD;
- Tổ thẩm định;
- Đăng Website;
- Lưu: VT, BPMS, TCKT.



Nguyễn Hoàng Giang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số 446 /VEAM-BPMS-TCKT ngày 31 tháng 7 năm 2024)

Tên gói mua sắm: Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM

Ngày phát hành HSMCG: 31 / 7 /2024

Bên mời chào giá: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP



Hà Nội, tháng 7 năm 2024

Chương I. YÊU CẦU CHUNG

I. Tóm tắt thông tin gói mua sắm

1. Tên bên mời chào giá: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM).

2. Bên mời chào giá mời các Nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm “Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM” với một số nội dung sau:

- Tên gói mua sắm: Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM.

- Giá gói mua sắm: 610.200.000 đồng (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác).

(Bằng chữ: Sáu trăm mười triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn./.)

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Soát xét báo cáo tài chính: Tháng 8 năm 2024.

- Kiểm toán báo cáo tài chính: Tháng 02/2025 đến tháng 3/2025.

II. Chỉ dẫn việc chuẩn bị và nộp Hồ sơ chào giá (HSCG)

2.1. VEAM mời các Nhà cung cấp tham gia chào giá (trong phạm vi 07 đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của VEAM thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2024)

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam);

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH KPMG;

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam;

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Lưu ý: Không nhận HSCG của các Nhà cung cấp không thuộc danh sách các Công ty kiểm toán nêu trên.

2.2. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp Hồ sơ chào giá (HSCG) này khi đáp ứng được các điều kiện sau đây:

- Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước cấp;

- Hạch toán tài chính độc lập với VEAM;
- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
- Độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với VEAM;
- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Có tên trong danh sách 07 (bảy) Nhà cung cấp nêu tại mục 2.1 trên.

2.3. Thành phần HSCG

HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào giá theo Mẫu 01, Chương III;
- Bảng tổng hợp giá chào theo Mẫu 02, Chương III;
- Các tài liệu khác theo yêu cầu của HSMCG.

2.4. Thời gian hiệu lực của HSCG: Thời gian hiệu lực của HSCG là 45 ngày (kể từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá).

2.5. Nộp, tiếp nhận, mở và đánh giá HSCG

a) Nhà cung cấp nộp trực tiếp HSCG được niêm phong về địa chỉ:

- Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.
Địa chỉ: Toà nhà VEAM, ngõ 689, Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội.

- Thời hạn nộp HSCG: Trước 14 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 8 năm 2024.
- Người tiếp nhận HSCG: Ông Bùi Tuấn Anh, Chuyên viên Ban TCKT (Phòng 504), điện thoại: 024.62800802, máy lẻ: 504, di động: 0971638389.
- Số lượng HSCG phải nộp: 01 bộ hồ sơ.

Lưu ý: Nhà cung cấp không nộp đủ số lượng và thành phần HSCG trên, HSCG của Nhà cung cấp sẽ bị loại. Đề nghị cung cấp Giấy giới thiệu của đơn vị và CCCD của người nộp hồ sơ chào giá.

b) Mở HSCG: VEAM sẽ tiến hành mở HSCG vào 14 giờ 05 phút ngày 07 tháng 8 năm 2024 để ghi nhận các nội dung: Tên nhà cung cấp, giá chào, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ, thời gian hiệu lực của đơn chào giá. Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG có thể cử cán bộ tham gia mở HSCG.

Lưu ý: Đề nghị cung cấp Giấy giới thiệu của đơn vị và CCCD của người tham gia mở hồ sơ chào giá.

c) Bên mời chào giá đánh giá HSCG theo yêu cầu Hồ sơ mời chào giá (HSMCG). Trong quá trình đánh giá, bên mời chào giá có thể mời nhà cung cấp đến làm rõ HSCG; mời nhà cung cấp đáp ứng đến thương thảo hợp đồng.

2.6. Điều kiện xét lựa chọn Nhà cung cấp

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị lựa chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG đáp ứng tất cả các yêu cầu trong HSMCG và HSCG xếp hạng nhất (có điểm tổng hợp cao nhất).
- Có giá chào (sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, giảm giá và sau khi tính ưu đãi nếu có) không vượt dự toán gói mua sắm được duyệt.
- Có tên trong danh sách 07 Nhà cung cấp được VEAM mời chào.

III. Yêu cầu về giá chào

- Nhà cung cấp nộp Đơn chào giá và Bảng tổng hợp giá chào theo Mẫu 01, Mẫu 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột "đơn giá" và cột "thành tiền" của một mục mà Nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là "0" thì được coi là đã phân bổ giá của mục này vào mục khác của gói mua sắm, Nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong HSMCG với đúng giá đã chào.

- Giá chào là giá do Nhà cung cấp ghi trong đơn giá chào giá, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG, kể cả thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác. Trường hợp Nhà cung cấp tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác (nếu có) thì báo giá của Nhà cung cấp sẽ bị loại.

- Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào giá và bảo đảm bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG.

IV. Phạm vi công việc và tiêu chí lựa chọn Nhà cung cấp

Chi tiết Phạm vi công việc và Tiêu chí lựa chọn Nhà cung cấp nêu tại Chương II của bản Hồ sơ mời chào giá (HSMCG) này.

V. Nội dung khác

Kết quả lựa chọn sẽ được gửi đến tất cả các Nhà cung cấp tham gia chào giá.

Chương II. PHẠM VI CÔNG VIỆC VÀ TIÊU CHÍ LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

I. Phạm vi công việc

Nhà cung cấp phải cung cấp dịch vụ theo đúng nội dung như sau:

1. Khối lượng công việc

1.1. Công việc thực hiện

Thực hiện công việc soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật Việt Nam về soát xét, kiểm toán, kế toán, chứng khoán,... cụ thể:

a) Soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2024 của Công ty mẹ, Văn phòng Công ty mẹ và các chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ.

b) Soát xét báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2024 của Công ty mẹ VEAM.

c) Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty mẹ, Văn phòng Công ty mẹ và các chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ.

d) Kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty mẹ VEAM.

1.2. Yêu cầu thời hạn phát hành báo cáo

a) Phát hành Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 của các chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ VEAM không chậm hơn ngày 22/8/2024.

b) Phát hành Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Văn phòng Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty mẹ VEAM cho kỳ bán niên năm 2024 không chậm hơn ngày 26/8/2024.

c) Phát hành Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2024 của các chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ VEAM không chậm hơn ngày 20/3/2025.

d) Phát hành Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Văn phòng Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty mẹ VEAM cho năm 2024 không chậm hơn ngày 26/3/2025.

2. Thời gian thực hiện

- Soát xét báo cáo tài chính: Tháng 8 năm 2024.

- Kiểm toán báo cáo tài chính: Tháng 02/2025 đến tháng 3/2025.

3. Quy cách và chất lượng sản phẩm của dịch vụ

Bộ báo cáo soát xét về báo cáo tài chính bán niên theo chuẩn mực về soát xét báo cáo tài chính (Thông tư số 65/2015/TT-BTC ngày 08/12/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành các chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét).

Bộ báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm theo chuẩn mực về kiểm toán báo cáo tài chính (Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06/12/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam).

II. Tiêu chí lựa chọn Nhà cung cấp

Nhà cung cấp thuộc danh sách Công ty tại Mục II.2.1. Chương I.

1. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

Việc đánh giá về kỹ thuật đối với từng Hồ sơ chào giá (HSCG) được thực hiện theo phương pháp chấm điểm, thang điểm 100, bao gồm các nội dung sau đây:

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật	Thang điểm chuẩn		
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
I	Kinh nghiệm và năng lực kiểm toán	20		14
<i>1</i>	<i>Kinh nghiệm và năng lực kiểm toán chung</i>	<i>10</i>		
<i>1.1</i>	<i>Kinh nghiệm hoạt động (tính đến thời điểm 30/6/2024)</i> Tài liệu chứng minh: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và các tài liệu khác.	<i>5</i>		
	<i>>15 năm</i>		<i>5</i>	
	<i>10 - 15 năm</i>		<i>3</i>	
	<i>07 - <10 năm</i>		<i>2</i>	
	<i><07 năm</i>		<i>0</i>	
<i>1.2</i>	<i>- Số lượng cán bộ công nhân viên của Công ty kiểm toán. (Tài liệu chứng minh: Danh sách cán bộ công nhân viên của đơn vị)</i> <i>- Số lượng kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 được Bộ Tài chính chấp thuận và công bố trên trang web www.mof.gov.vn gần nhất tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá. (Tài liệu chứng minh: Văn bản Bộ Tài chính chấp thuận, các tài liệu khác)</i>	<i>5</i>		
	<i>Trên 100 cán bộ công nhân viên và có trên 25 kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024</i>		<i>5</i>	
	<i>Từ 70 đến 100 cán bộ công nhân viên và có trên 20 kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024</i>		<i>3</i>	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật	Thang điểm chuẩn		
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	Từ 50 đến <70 cán bộ công nhân viên và từ 15 kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024		2	
	Không thỏa mãn 03 yêu cầu trên		0	
2	<p>- Kinh nghiệm đối với các hợp đồng tương tự: đã hoàn thành Hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính <u>của doanh nghiệp</u> (ưu tiên BCTC hợp nhất, BCTC công ty mẹ) trong thời gian 05 năm gần nhất (gần thời điểm 30/6/2024) (Tài liệu chứng minh: Hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng)</p> <p>- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ bình quân trong 3 năm gần nhất (gần thời điểm 30/6/2024) (Tài liệu chứng minh: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của đơn vị)</p>	10		
2.1	Kinh nghiệm kiểm toán Báo cáo tài chính của doanh nghiệp có giá trị hợp đồng kiểm toán từ 01 tỷ VND trở lên (đã bao gồm thuế GTGT). Số lượng hợp đồng?	2		
	Từ 05 hợp đồng đã hoàn thành trở lên		2	
	01 hợp đồng đã hoàn thành		1	
	Không thỏa mãn 02 yêu cầu trên		0	
2.2	Kinh nghiệm kiểm toán Báo cáo tài chính của doanh nghiệp có giá trị hợp đồng kiểm toán từ 350 triệu VND (đã bao gồm thuế GTGT). Số lượng hợp đồng?	5		
	Từ 10 hợp đồng đã hoàn thành trở lên (Trong đó, có tối thiểu 04 hợp đồng kiểm toán BCTC hợp nhất)		5	
	Từ 06 - 09 hợp đồng đã hoàn thành (Trong đó, có tối thiểu 02 hợp đồng kiểm toán BCTC hợp nhất)		2	
	Từ 01 - 05 hợp đồng đã hoàn thành (Trong đó, có tối thiểu 01 hợp đồng kiểm toán BCTC hợp nhất)		1	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật	Thang điểm chuẩn		
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	<i>nhất)</i>			
	<i>Không thỏa mãn 03 yêu cầu trên</i>		0	
2.3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ bình quân trong 3 năm gần nhất (gần thời điểm 30/6/2024)	3		
	<i>>80 tỷ đồng/năm</i>		3	
	<i>70 - 80 tỷ đồng/năm</i>		2	
	<i>60 - <70 tỷ đồng/năm</i>		1	
	<i><60 tỷ đồng/năm</i>		0	
II	Giải pháp và phương pháp luận (Tài liệu chứng minh: Văn bản của đơn vị trình bày về nội dung giải pháp và phương pháp luận)	<u>30</u>		<u>21</u>
1	Hiểu rõ mục đích công việc		0-5	
2	Cách tiếp cận và phương pháp luận kiểm toán		0-15	
3	Mức độ phù hợp của Chương trình công tác (Có sơ đồ tổ chức thực hiện, tiến độ thực hiện và phát hành báo cáo soát xét, báo cáo kiểm toán về BCTC cho Khách hàng)		0-6	
4	Nêu được sự phối hợp trong quá trình kiểm toán giữa Khách hàng và đơn vị kiểm toán.		0-2	
5	Nêu thuận lợi và khó khăn trong quá trình kiểm toán và đề xuất các biện pháp khắc phục để nâng cao chất lượng công việc		0-2	
III	Tiêu chuẩn về nhân sự: nhân viên chính thức của Công ty kiểm toán: Ký hợp đồng lao động. Trường hợp sử dụng một số nhân sự chủ chốt cho gói dịch vụ không thuộc quản lý của Công ty kiểm toán thì phải nêu rõ lý do	<u>50</u>		<u>35</u>
1	Trưởng đoàn kiểm toán/Chủ nhiệm kiểm toán hoặc tương đương	20		14

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật	Thang điểm chuẩn		
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
1.1	Yêu cầu kinh nghiệm: vị trí trưởng đoàn kiểm toán/Chủ nhiệm kiểm toán hoặc tương đương đã hoàn thành hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính của doanh nghiệp (BCTC hợp nhất, BCTC công ty mẹ) (Tài liệu chứng minh: Văn bản phân công vị trí trưởng đoàn/Chủ nhiệm kiểm toán hoặc tương đương, hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý)	10		7
	Số lượng các hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính của doanh nghiệp (BCTC hợp nhất, BCTC công ty mẹ) đã hoàn thành trong 05 năm gần đây với vai trò là trưởng đoàn kiểm toán/Chủ nhiệm kiểm toán hoặc tương đương.			
	≥ 05 hợp đồng đã hoàn thành		10	
	≥ 03 hợp đồng đã hoàn thành		7	
	Không thỏa mãn 02 yêu cầu trên		0	
1.2	Yêu cầu chứng chỉ: Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán tại Việt Nam, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam, chứng chỉ kế toán/kiểm toán Quốc tế (Tài liệu chứng minh: Bản sao tài liệu)	10		7
	Có Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán tại Việt Nam, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam và chứng chỉ kế toán/kiểm toán Quốc tế (ACCA/CPA Australia)		10	
	Có Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán tại Việt Nam, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam		7	
	Không thỏa mãn 02 yêu cầu trên		0	
2	Phó trưởng đoàn kiểm toán/Phó Chủ nhiệm kiểm toán, Kiểm toán viên chính hoặc tương đương	15		11
2.1	Yêu cầu Kinh nghiệm: vị trí Phó trưởng đoàn kiểm toán/Phó Chủ nhiệm kiểm toán, Kiểm	5		4

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật	Thang điểm chuẩn		
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	<i>toán viên chính hoặc tương đương đã hoàn thành hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính của doanh nghiệp (BCTC hợp nhất, BCTC công ty mẹ) (Tài liệu chứng minh: Văn bản phân công vị trí Phó trưởng đoàn/Phó Chủ nhiệm kiểm toán, Kiểm toán viên chính hoặc tương đương, hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý)</i>			
	Số lượng các hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính của doanh nghiệp (BCTC hợp nhất, BCTC công ty mẹ) đã hoàn thành trong 05 năm gần đây với vai trò là Phó trưởng đoàn kiểm toán/Phó Chủ nhiệm kiểm toán, Kiểm toán viên chính hoặc tương đương			
	≥ 05 hợp đồng đã hoàn thành		5	
	≥ 03 hợp đồng đã hoàn thành		4	
	Không thỏa mãn 02 yêu cầu trên		0	
2.2	<i>Yêu cầu chứng chỉ: Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán tại Việt Nam, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam, chứng chỉ kế toán/kiểm toán Quốc tế (Tài liệu chứng minh: Bản sao tài liệu)</i>	10		7
	Có Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán tại Việt Nam, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam và chứng chỉ kế toán/kiểm toán Quốc tế (ACCA/CPA Australia)		10	
	Có Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán tại Việt Nam, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam.		7	
	Không thỏa mãn 02 yêu cầu trên		0	
3	<i>Số lượng Kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024; số lượng Trợ lý kiểm toán viên có từ 04 năm kinh nghiệm trở lên bố trí để thực hiện kiểm toán gói dịch vụ (Tài liệu chứng minh: Danh sách kiểm toán viên, Danh sách trợ lý kiểm</i>	15		7

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật	Thang điểm chuẩn		
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	<i>toán viên, hợp đồng lao động,...)</i>			
	<i>Từ 05 Kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 Và từ 05 trợ lý kiểm toán có kinh nghiệm 4 năm trở lên (kinh nghiệm theo hợp đồng lao động tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá)</i>		15	
	<i>Từ 03 Kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 Và từ 05 trợ lý kiểm toán có kinh nghiệm 4 năm trở lên (kinh nghiệm theo hợp đồng lao động tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá)</i>		10	
	<i>Từ 01 đến dưới 03 Kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 Và từ 03 đến dưới 05 trợ lý kiểm toán có kinh nghiệm 4 năm trở lên (kinh nghiệm theo hợp đồng lao động tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá)</i>		7	
	<i>Không thỏa mãn 03 yêu cầu trên</i>		0	
	<u>TỔNG SỐ ĐIỂM (I+II+III)</u>	<u>100</u>		<u>70</u>

Nhân sự chủ chốt nêu tại nội dung số III “Tiêu chuẩn về nhân sự” của bảng trên có hợp đồng lao động dài hạn hoặc không xác định thời hạn với Công ty kiểm toán. Trường hợp sử dụng một số nhân sự chủ chốt không thuộc quản lý của Nhà cung cấp thì phải nêu rõ lý do.

- HSCG đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật phải thỏa mãn cả hai (02) điều kiện sau:

+ Trong các tiêu chuẩn tổng hợp (I, II, III) không có một tiêu chuẩn chi tiết nào bị đánh giá là không (0) điểm.

+ Mức điểm yêu cầu tối thiểu đối với từng tiêu chuẩn tổng hợp (I, II, III) không được thấp hơn 70% điểm tối đa của từng tiêu chuẩn tổng hợp (I, II, III).

2. Đánh giá về tài chính:

- Có giá chào (sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, giảm giá và sau khi tính ưu đãi nếu có) không vượt dự toán gói mua sắm được duyệt.

- Nhà cung cấp không vượt qua bước Tiêu chuẩn Đánh giá về kỹ thuật tại mục II.1. Chương II sẽ không được đánh giá về tài chính và không xác định điểm tổng hợp.

- Xác định điểm đánh giá về tài chính: Sử dụng thang điểm 100. Điểm đánh giá về tài chính đối với từng HSCG được xác định như sau:

$$\text{Điểm giá}_{\text{đang xét}} \text{ (được làm tròn đến số đơn vị)} = \frac{G_{\text{thấp nhất}}}{G_{\text{đang xét}}} \times 100$$

Trong đó:

- + Điểm giá_{đang xét}: Điểm đánh giá về tài chính của Nhà cung cấp đang xét;
- + $G_{\text{thấp nhất}}$: Giá chào, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các Nhà cung cấp đáp ứng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật;
- + Giá_{đang xét}: Giá chào, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của Nhà cung cấp đang xét;
- + Nguyên tắc làm tròn đến số đơn vị: Chữ số sau chữ số đơn vị, nếu bằng 5 trở lên thì được tăng thêm 1 đơn vị, nếu nhỏ hơn 5 thì không tính.

3. Điểm tổng hợp đối với một HSCG được xác định theo công thức sau:

- Điểm tổng hợp_{đang xét} = K x Điểm kỹ thuật_{đang xét} + G x Điểm giá_{đang xét}

Trong đó:

- + K = 80%: Là tỷ trọng điểm về kỹ thuật;
- + G = 20%: Là tỷ trọng điểm về tài chính;
- + Điểm kỹ thuật_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước Tiêu chuẩn Đánh giá về kỹ thuật của Nhà cung cấp đang xét;
- + Điểm giá_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước Đánh giá về tài chính của Nhà cung cấp đang xét.

4. Xếp hạng HSCG:

Thứ tự xếp hạng theo điểm tổng hợp từ thấp đến cao, Hồ sơ xếp hạng nhất (có điểm tổng hợp cao nhất) sẽ được ưu tiên mời thương thảo Hợp đồng và xem xét, đề nghị được lựa chọn là Nhà cung cấp gói mua sắm “Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM”.

Chương III. BIỂU MẪU

1. Mẫu số 01: Đơn chào giá.
2. Mẫu số 02: Bảng tổng hợp giá chào.

38
M
U
S
N
C
O

ĐƠN CHÀO GIÁ

Ngày:[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào giá]

Tên gói mua sắm: Soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của VEAM

Kính gửi: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá ngày ... tháng 7 năm 2024 mà chúng tôi nhận được, chúng tôi,[đơn vị chào giá] cam kết thực hiện Gói mua sắm trên với tổng số tiền là..... đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với Bảng tổng hợp giá chào kèm theo.

Chúng tôi cam kết:

1. Thông tin, tài liệu chúng tôi cung cấp trong Hồ sơ chào giá (HSCG) là chính xác và hoàn toàn đúng sự thật, chúng tôi chịu mọi trách nhiệm về nội dung đã cung cấp.

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với VEAM; không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Nếu Hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thực hiện hợp đồng theo đúng quy định.

HSCG này có hiệu lực trong thời gian 45 ngày, kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2024.

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

Stt	Nội dung	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1				(A)
2				(B)
3	Cộng			$C = A + B$
4	Thuế GTGT			D
5	Tổng cộng giá chào <i>(Kết chuyển sang đơn chào giá)</i>			C + D

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

